

Bản án số: 08/2023/HSST.

Ngày 07 tháng 3 năm 2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỰC NINH, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Bùi Văn Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Chuyết.

2. Bà Lưu Thị Thanh Nhâm.

Thư ký phiên toà: Ông Đào Đức Tài - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thuần - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 01/2023/TLST - HS ngày 16 tháng 01 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2023/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2023, đối với bị cáo:

Tổng Minh T, sinh năm 1992 tại Nam Định; Nơi ĐKKHKT: Xã N, huyện N, tỉnh Nam Định; Trú tại: Xóm 4, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông Tổng Văn K, sinh năm 1963; Con bà Tổng Thị T, sinh năm 1967; Gia đình có 2 anh em, bị cáo là thứ 2; Vợ Nguyễn Thị T, sinh năm 1990 (đã ly hôn); Có 2 con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không; Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” (có mặt).

Bị hại: Bà Đặng Thị Đ, sinh năm 1947 (đã chết).

Những người đại diện theo pháp luật của bà Đ:

- Ông Hoàng Văn T, sinh năm 1946 (vắng mặt).

- Chị Hoàng Thị D, sinh năm 1966 (vắng mặt).

- Chị Hoàng Thị K, sinh năm 1968 (vắng mặt).

- Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1972 (vắng mặt).

Cùng trú tại: Thôn B, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định.

Người làm chứng: Ông Tăng Văn C, sinh năm 1962 (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tổng Minh T làm lái xe đưa đón nhân viên của Công ty cổ phần tập đoàn DLC Việt Nam có trụ sở tại quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Sáng ngày 10/9/2022, T điều khiển xe ô tô 16 chỗ, nhãn hiệu Transit, BKS 29F-027.14 đi từ nhà đến địa phận xóm Thanh Bình, xã Trục Đạo, huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định để đón nhân viên công ty chở lên thành phố Hà Nội. Khoảng 07 giờ 55 phút cùng ngày, T điều khiển xe ô tô đến khu vực ngã 3 và dừng xe ở sát lề đường bên phải trên đường trục xã Trục Đạo, theo hướng xóm Tân Đồng - đường Nam Ninh Hải, trước khu vực chợ Sở xã Trục Đạo, cách lối vào cổng chợ khoảng 8 đến 10 mét về hướng xóm Tân Đồng. Cùng lúc này, bà Đặng Thị Đ đi bộ đến ngồi ở dưới lòng đường, sát mép đường bên phải theo hướng xóm Tân Đồng - đường Nam Ninh Hải, mặt quay hướng vào lề đường bên phải, cách đầu xe của T đang dừng khoảng 04 mét để đổi tiền lẻ cho một người phụ nữ ngồi bán rau ở vỉa hè. Khoảng 03 phút sau khi nhân viên công ty lên xe, T vào số xe rồi điều khiển cho xe di chuyển theo hướng về đường Nam Ninh Hải. Do không chú ý quan sát, không nhìn thấy bà Đ đang ngồi phía trước đầu xe của mình T đã điều khiển xe tiến về phía trước, dẫn đến phần đầu xe ô tô bên phải đã xô vào bà Đ làm bà Đ ngã, nằm ngửa trên mặt đường, bánh trước bên phải xe ô tô đè qua thân người bên trái bà Đ. Lúc này, T thấy bánh trước bên phải của xe bị kênh lên, đồng thời bên ngoài có người hô to “Đề lên người rồi”, T đạp phanh cho xe ô tô dừng lại xuống kiểm tra thì thấy bánh trước bên phải của xe ô tô đang đè lên phần từ hông trái lên dưới bả vai trái của bà Đ, phần thân người bên phải của bà Đ nằm ở phía trong gầm xe, thấy vậy T điều khiển cho xe ô tô lùi lại.

Hậu quả: Bà Đ bị thương được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa tỉnh Nam Định, sau đó chuyển Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức điều trị và đã chết vào ngày 19/9/2022.

Vật chứng thu giữ: 01 xe ô tô 16 chỗ BKS 29F-027.14; 01 giấy phép lái xe hạng E mang tên Tổng Minh T.

Bản kết luận Giám định pháp y tử thi số 1362/KL-KTHS ngày 17/10/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định kết luận: Bà Đặng Thị Đ chết do đa chấn thương.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra, Tổng Minh T và gia đình đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại 200.000.000 đồng. Đại diện gia đình bị hại không yêu cầu T bồi thường thêm và có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT xác định chiếc xe ô tô khách 16 chỗ BKS 29F-027.14 là tài sản của Công ty cổ phần tập đoàn DLC Việt Nam và đã trả lại chiếc xe ô tô trên cho Công ty cổ phần tập đoàn DLC Việt Nam.

Tại cơ quan điều tra, Tổng Minh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nhận xét trên.

Tại bản cáo trạng số: 103/CT-VKS-TN ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định đã truy tố bị cáo Tổng Minh T về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nhận xét nêu trên và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trục Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo tội danh và điều luật như bản Cáo trạng đã công bố và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Tổng Minh T phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS: Đề nghị xử phạt Tổng Minh T mức án từ 15 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo T đã bồi thường cho bị hại số tiền 200.000.000 đồng, đại diện bị hại đã nhận đủ số tiền trên, không yêu cầu T bồi thường thêm nên không xem xét.

Vật chứng: Trả lại cho bị cáo T giấy phép lái xe hạng E số 370139019456 mang tên Tổng Minh T.

Về án phí: Bị cáo phải nộp theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trục Ninh, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trục Ninh, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa đều phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, như: Biên bản khám nghiệm hiện

trường; Biên bản khám nghiệm phương tiện; Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 1362/KL-KTHS ngày 17/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định; Biên bản ghi lời khai của nhân chứng, cùng các chứng cứ, tài liệu khác trong hồ sơ vụ án, xét thấy đã có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 10/9/2022, Tống Minh T (có giấy phép lái xe hạng E) điều khiển xe ô tô 16 chỗ nhãn hiệu Ford Transit, BKS 29F - 027.14 đỗ ở sát lề đường bên phải trên đường trục xã Trục Đạo, theo hướng xóm Tân Đồng - đường Nam Ninh Hải, trước khu vực chợ Sở xã Trục Đạo để đón công nhân đi làm. Do T không chú ý quan sát, không phát hiện thấy bà Đặng Thị Đ đang ngồi ở dưới lòng đường phía trước đầu xe, T đã điều khiển xe ô tô xô vào bà Đ. Hậu quả làm bà Đ bị thương, được đưa đi cấp cứu nhưng đã chết vào ngày 19/9/2022. Hành vi của T đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS như cáo trạng VKSND huyện Trục Ninh đã truy tố đối với bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết nào.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại. Đại diện bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và lỗi của bị cáo, bị hại trong vụ án, HĐXX xét thấy: Nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn lỗi chính thuộc về bị cáo T khi điều khiển xe ô tô đi trên đường nhưng không chú ý quan sát đã gây ra tai nạn làm bà Đ chết, vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm đối với hậu quả đã gây ra. Song cũng cần xem xét, bị cáo phạm tội lần đầu, bị hại cũng có một phần lỗi, sau khi gây tai nạn đã tự nguyện bồi thường cho bị hại, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, vợ chồng ly hôn, con còn nhỏ hiện là lao động chính trong gia đình, đại diện gia đình bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo; Vì vậy về hình phạt xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, cho bị cáo cải tạo tại địa phương như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng đảm bảo việc cải tạo, giáo dục bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo T đã bồi thường cho gia đình bị hại 200.000.000 đồng, đại diện bị hại đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bồi thường thêm nên HĐXX không xem xét.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hiện nay hoàn cảnh kinh tế của bị cáo khó khăn, các con còn nhỏ, vì vậy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo T giấy phép lái xe hạng E số 370139019456 mang tên Tổng Minh T.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Tổng Minh T** phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS: Xử phạt Tổng Minh T **15 (mười lăm)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **30 (ba mươi)** tháng, thời hạn tù tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (07-3-2023).

Giao bị cáo Tổng Minh T cho chính quyền địa phương xã N, huyện N, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại 92 Luật thi hành án hình sự.

2. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Tổng Minh T.

3. Vật chứng: Trả lại cho bị cáo T giấy phép lái xe hạng E số 370139019456 mang tên Tổng Minh T (tại phiên tòa bị cáo T đã nhận lại giấy phép lái xe nêu trên).

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Tổng Minh T phải nộp 200.000 đồng.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo Tổng Minh T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Những người đại diện cho bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án sơ thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì Bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Trực Ninh;
- Công an huyện Trực Ninh;
- Chi cục THADS huyện Trực Ninh;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Đại diện theo pháp luật của bị hại;
- Lưu HS; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Bùi Văn Dũng